TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HOÁ** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST-DS	*TP Thanh Hoá, ngày 11 tháng 3 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01/3/2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2019/TLST - DS ngày 25 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V.

Địa chỉ: Số 89 L, quận Đ, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Chí T - chuyên viên xử lý nợ (theo văn bản ủy quyền số 553/2019/UQ - VPB ngày 30/01/2019).

Bị đơn: Bà Trần Thị M - sinh năm 1951

Địa chỉ: Số nhà 09B Đ, phường L, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP V rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số nợ gốc 5.933.036đ và số tiền lãi phạt chậm trả lãi 6.040.507đ.

Tính đến ngày 01/3/2019, bà M còn nợ ngân hàng TMCP V: 263.561.471 đồng. Trong đó:

- Nợ gốc: 206.988.358 đồng;
- Nợ lãi trong hạn: 11.024.502 đồng;
- Nợ lãi quá hạn: 45.548.611 đồng.

Số nợ nêu trên bà M sẽ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V chia làm các

kỳ cụ thể như sau:

Kỳ 1: Ngày 02/4/2019 trả 50.000.000đ tiền gốc.

Kỳ 2: Ngày 02/5/2019 trả 50.000.000đ tiền gốc

Kỳ 3: Ngày 02/6/2019 trả 163.561.471đ (trong đó 106.988.358đ tiền gốc + 11.024.502đ tiền lãi trong hạn + 45.548.611đ tiền lãi quá hạn).

Từ ngày 02/3/2019, bà M tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo lãi xuất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số G1331701 ngày 07/01/2014 **c**ho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Nếu bà M vi phạm bất kỳ một kỳ trả nợ nào theo thỏa thuận trên thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản thế chấp là quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở tại 09B Đ, phường L, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa (thửa đất số 21A, tờ bản đồ số 14+18), đã được UBND TP Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 717054 ngày 28/6/2006, thuộc quyền sở hữu và sử dụng của bà Trần Thị M, theo hợp đồng thế chấp số 111776154/HĐTC ngày 15/12/2011.

- Về án phí: Bà Trần Thị M chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 6.598.036đ.

Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.881.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên lai thu tiền số AA/2017/0006753 ngày 16/01/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN
đã ký

Trần Thị Thu Phương